TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2017/HSST
Ngày 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy

Ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Võ Thanh D, sinh năm: 1995 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Kiến T, huyện Đăk R, tỉnh Đăk Nông; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Võ Văn T, sinh năm: 1966 và con bà Trần Thị Th, sinh năm: 1966; bị cáo có vợ là Bùi Thị Hoàng H, sinh năm: 1999 và 01 con sinh năm 2013; Nhân thân ngày 30/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 42/2012/HSST; tiền án: Ngày 28/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 45/2016/HSST, đến ngày 09/4/2017 chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2017 - Có mặt.

Người bị hại: Anh Trần Văn N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn Kiến Đ, huyện Đăk R, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Kiến Đ, huyện Đăk R, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Thanh D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 03/9/2017 Võ Thanh D đang nằm ngủ tại nhà anh trai của D là anh Võ Thành Dư địa chỉ: thôn, xã K, huyện Đăk R thì nhận điện thoại của Ngân Văn Đ gọi đến nói với D "ngủ chưa", D trả lời "em chưa ngủ" Đ nói tiếp anh đến chở mày lên chơi với anh một xíu D nhận lời. Khoảng 15 phút sau thì Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda, số loại Wave màu xanh không rõ biển kiểm soát chạy xuống nhà anh Dư chở D đi lên khu vực ngã ba thị trấn Kiến Đức. Tại đây cả hai mua bánh mì, xôi, ăn xong thì Đ chở D về nhà anh Dư, trên đường đi về trên đoạn đường quốc lộ 14 thuộc tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đắk R thì D và Đ phát hiện thấy 01 tấm sắt để trước cửa tiệm cơ khí "Bảo Nhật" không có ai trông coi nên Đ bàn với D lấy trộm tấm sắt bán lấy tiền tiêu sài, D đồng ý. Nói xong Đ điều khiển xe chạy đến cửa tiệm cơ khí "Bảo Nhật", dựng xe rồi cả hai đi bộ lại khiêng tấm sắt đặt lên yên xe mô tô của Đ, Đ điều khiển xe chở D ngồi theo sau ôm tấm sắt chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Cả hai đi đến khu vực km 210 thuộc thôn 10, xã Quảng T, huyện Đắk R thì Đ điều khiển xe chạy vào đường đất hướng đi vào nghĩa trang nhân dân 210 xã Quảng T, huyện Đắk R, cả hai đi được 1 đoạn khoảng 100m thì dừng xe lại cất giấu tấm sắt vào trong bụi cây rậm bên đường, sau khi cất giấu xong tấm sắt thì Đ chở D về nhà anh Dư còn Đ về nhà mình. Đến khoảng 6 giờ ngày 3/9/2017 Đ gọi điện cho D đi bán tấm sắt trộm được, Đ điều khiển xe mô tô của mình xuống nhà anh Dư chở D chạy lên khu vực cất giấu tấm sắt rồi cả hai chở tấm sắt đến bán cho điểm thu mua phế liệu do bà Nguyễn Thị Tr, địa chỉ tổ dân phố 6, thị trấn K, Đắk R làm chủ, tấm sắt với trọng lượng 91kg bán được 430.000đồng, Đ nhận tiền rồi chở D đi về hướng xã Nhân C, huyện Đắk R mua ma túy sử dụng chung, Đ chia cho D 50.000đồng, số tiền còn lại cả hai tiêu xài chung. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày thì D bị bắt khẩn cấp còn Đ thì bỏ trốn.

Vật chứng thu giữ được bao gồm: 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm có một đầu cắt bằng phẳng, một đầu có nhiều vết cắt không bằng phẳng, có tổng trọng lượng 91 kg; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 08/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Rlấp, kết luận: 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm có một đầu cắt bằng phẳng, một đầu có nhiều vết cắt không bằng phẳng, có tổng trọng lượng 91 kg, giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt có gía trị thực tế là 91kg x 5.000đ = 455.000đ (*Bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 68/Ctr ngày 08/11/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp truy tố bị cáo Võ Thanh D về tội:*"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà bị cáo Võ Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết quả tranh luận tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và khẳng định quyết định truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xem xét, đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thanh D phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b điểm g điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/9/2017.

Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã trao trả 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm cho anh Trần Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đã qua xử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tr không yêu cầu gì nên nên không đề cập.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Xét Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người bị hại, các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 4 giờ ngày 03/9/2017, lợi dụng sự sơ hở của gia đình anh Trần Văn N nên bị cáo Võ Thanh D và Ngân Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm của Trần Văn N tại tổ dân phố, thị trấn K, huyện Đắk R. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp tại thời điểm chiếm đoạt giá trị là 455.000đồng. Tài sản bị cáo D và Đ chiếm đoạt giá trị dưới 2.000.000đồng nhưng vào ngày 28/7/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 45/2016/HSST, đến ngày 09/4/2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[2]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của mình, pháp luật buộc bị cáo phải biết quyền sở hữu hợp pháp về tài sản luôn được bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này bị cáo cùng với Ngân Văn Đ tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng không có sự câu kết chặt chẽ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới bảo đảm được mục đích của hình phạt.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Bị cáo phạm tội lần này giá trị tài sản dưới hai triệu đồng nhưng đã bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 45/2016/HSST ngày 28/7/2016, đến ngày 09/4/2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, đây là tình tiết định tội nên chỉ bị áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Nhân thân ngày 30/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 42/2012/HSST bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên không bị coi là án tích. Tuy nhiên bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 45/2016/HSST ngày 28/7/2016, đến ngày 09/4/2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Tr, người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm g điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Đối với hành vi của Ngân Văn Đ sau phạm tội đã bỏ trốn khởi địa phương Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định truy nã và ra quyết định tách vụ án, khi nào bắt được sẽ sử lý sau.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tr không yêu cầu gì nên nên không đề cập.

[7]. Về vât chứng vụ án: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã trao trả 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm cho anh Trần Văn N là chủ sở hữ hợp pháp.

Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng bị cáo Võ Thanh D làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về phần hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng là cao so với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị thì mới tương xứng với tính chất hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Đối với vật chứng Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thanh D 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/9/2017

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tr không yêu cầu gì nên nên không đề cập.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã trả 01 tấm sắt dày 0,8cm, dài 1,1m, rộng 90cm cho anh Trần Văn N.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Thanh D phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Công Tài